|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD VÀ ĐT BẮC GIANG**  **TRƯỜNG THPT CHUYÊN**  ĐỀ ĐỀ XUẤT  (*Đề gồm 1 trang)* | **KỲ THI HỌC SINH GIỎI CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN**  **KHU VỰC DUYÊN HẢI VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ**  **LẦN THỨ XIV, NĂM 2023**  **ĐỀ THI MÔN: LỊCH SỬ 11**  *Thời gian: 180 phút (Không kể thời gian giao đề)* |

**Câu 1. (***3.0 điểm***)**

Vì sao: “Từ những năm 90 của thế kỷ XX, bên cạnh hợp tác an ninh chính trị, ASEAN đẩy mạnh hợp tác kinh tế”? Hãy nêu những sự kiện lịch sử về những hoạt động của ASEAN từ những năm 90 trở về sau trong lĩnh vực an ninh chính trị và kinh tế để chứng minh ASEAN coi trọng cả 2 lĩnh vực này.

**Câu 2. (***2.5 điểm***)**

Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, các giai cấp trong xã hội Việt Nam có sự chuyển biến như thế nào? Sự chuyển biến đó có tác động gì đối với phong trào dân tộc, dân chủ ở Việt Nam trong những năm 1919- 1930?

**Câu 3. (***3.0 điểm***)**

Nêu và nhận xét hoạt động của tầng lớp tiểu tư sản tri thức ở Việt Nam trong những năm 1919 – 1925. Qua đó hãy liên hệ trách nhiệm của học sinh trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

**Câu 4.** *(3.0 điểm)*

Anh/chị hãy làm sáng tỏ những điểm đúng đắn và sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 5.** *(3.0 điểm)*

Trên cơ sở phân tích mối quan hệ giữa những điều kiện chủ quan và khách quan dẫn tới sự bùng nổ và thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, hãy trình bày suy nghĩ về những kinh nghiệm phục vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

**Câu 6.** *(3.0 điểm)*

Chứng minh tính chủ động của Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc giải quyết mối quan hệ với Pháp từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 19/12/1946.

**Câu 7.** *(2.5 điểm)*

Nêu tác động của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ trong nửa sau thế kỉ XX. Anh/Chị có đề xuất gì cho Đảng và Nhà nước trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay nhằm đưa đất nước trở thành một nước công nghiệp?

**-------------- HẾT --------------**

**GV: Trần Thị Nga. SĐT: 0968 619 8**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | **Vì sao: “Từ những năm 90 của thế kỷ XX, bên cạnh hợp tác an ninh chính trị, ASEAN đẩy mạnh hợp tác kinh tế”? Hãy nêu những sự kiện lịch sử về những hoạt động của ASEAN từ những năm 90 trở về sau trong lĩnh vực an ninh chính trị và kinh tế để chứng minh ASEAN coi trọng cả 2 lĩnh vực này.** | **3.0** |
|  | **a. Vì sao từ những năm 90…** | **2.0** |
|  | - Trước những năm 90 của thế kỉ XX, ASEAN rất coi trọng và nhấn mạnh vấn đề an ninh - chính trị bởi thế giới trong những căng thẳng, đối đầu giữa 2 khối XHCN và TBCN, giữa Liên Xô và Mĩ, giữa 2 nhóm nước ở Đông Nam Á (nhóm nước Đông Dương và nhóm nước sáng lập ASEAN) trong bối cảnh của cuộc “Chiến tranh lạnh”. Do đó, mọi ưu tiên trong hoạt động, hợp tác của ASEAN là về an ninh chính trị. | 0.5 |
|  | - Từ những năm 90 của thế kỉ XX, ASEAN hợp tác an ninh chính trị để duy trì hòa bình, ổn định của khu vực (giải quyết các vấn đề liên quan đến chủ nghĩa khủng bố, đối phó với sự trỗi dậy của Trung Quốc, chính sách đối ngoại xoay trục của Mỹ, giải quyết các tranh chấp về chủ quyền biển đảo..). | 0.5 |
|  | - Bên cạnh hợp tác an ninh chính trị, ASEAN đẩy mạnh hợp tác kinh tế do:  + Từ những năm 90 của thế kỷ XX trở về sau, khi “Chiến tranh lạnh” chấm dứt, quan hệ đối đầu nhường chỗ cho quan hệ đối thoại, hợp tác, môi trường hoà bình dần thay chỗ cho những căng thẳng, xung đột trên thế giới. | 0.25 |
|  | + Ở Đông Nam Á, chiến tranh Đông Dương kết thúc, sự đối đầu giữa nhóm nước ASEAN và nhóm nước Đông Dương về vấn đề Campuchia được giải quyết. Từ bãi chiến trường, Đông Dương trở thành thị trường trong lĩnh vực hợp tác kinh tế, văn hoá. | 0.25 |
|  | + Các nước Đông Dương và Mianma lần lượt gia nhập ASEAN: Việt Nam (1995), Lào, Mianma (1997), Campuchia (1999), 10 nước hợp tác kinh tế, hợp tác an ninh chính trị, xây dựng Đông Nam Á thành khu vực hòa bình, ổn định và phát triển. | 0.5 |
|  | *b. Những sự kiện lịch sử...* | **1.0** |
|  | - Năm 1992, ASEAN quyết định xây dựng ĐNA thành khu vực mậu dịch tự do ...  - Năm 1993, A đưa ra sáng kiến thành lập diễn đàn khu vực ARF  - Năm 1996, tiến trình hợp tác Á- Âu gọi tắt là ASEM được thành lập  - Tháng 11/2007, Hiến chương A được thông qua có hiệu lực tháng 12/2008 nhằm xây dựng cộng đồng A có vị thế cao hơn vào 2015 với 3 trụ cột: cộng đồng KT, an ninh- chính trị và VH- XH. Đến đây sự hợp tác của A toàn diện hơn |  |
| **2** | **Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, các giai cấp trong xã hội Việt Nam có sự chuyển biến như thế nào? Sự chuyển biến đó có tác động gì đối với phong trào dân tộc, dân chủ ở Việt Nam trong những năm 1919- 1930?** | **2.5** |
|  | **a. Sự chuyển biến giai cấp trong xã hội Việt Nam.**  - Địa chủ phong kiến tiếp tục phân hóa thành ba bộ phận tiểu địa chủ, trong địa chủ và đại địa chủ. Một bộ phận trung, tiểu địa chủ có ý thức chống đế quốc và tay sai. | 0.25 |
|  | - Giai cấp nông dân chiếm  đại đa số trong xã hội Việt Nam (khoảng 90%), bị bị bần cùng hóa không lối thoát. Mâu thuẫn giữa nông dân với đế quốc Pháp và tay sai rất gay gắt. Đây là một động lực của cách mạng. | 0.25 |
|  | - Giai cấp tiểu tư  sản tăng nhanh về số  lượng, có ý thức dân tộc dân chủ, chống thực dân Pháp và tay sai. Đặc biệt bộ phận trí thức, học sinh, sinh viên rất hăng hái tham gia các cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do của dân tộc. | 0.25 |
|  | - Giai cấp tư sản ra đời sau chiến tranh thế giới thứ nhất, phân hóa thành hai bộ phận tư sản mại bản và  tư sản dân tộc, trong đó tư sản dân tộc Việt Nam là lực lượng có khuynh hướng dân tộc và dân chủ. | 0.25 |
|  | - Giai cấp công nhân sau chiến tranh tăng lên 22 vạn (1929). Ngoài đặc điểm chung công nhân thế giới, công nhân Việt Nam còn có đặc điểm riêng … nhanh chóng vươn lên thành động lực mạnh mẽ theo khuynh hướng cách mạng tiên tiến của thời đại. | 0.5 |
|  | – Mâu thuẫn trong xã hội Việt Nam ngày càng sâu sắc, chủ yếu là mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và tay sai phản động ngày càng gay gắt. | 0.25 |
|  | **b. Tác động đến phong trào dân tộc dân chủ trong những năm 1919- 1930.**  - Tạo ra những lực lượng mới cho phong trào dân tộc, dân chủ, đồng thời tạo ra có sở xã hội cho sự tiếp thu những hệ tư tưởng mới truyền bá vào Việt Nam, kể cả tư tưởng tư sản và vô sản, để làm vũ khí đấu tranh.  - Những giai cấp mới và những hệ tư tưởng mới làm cho phong trào dân tộc, dân chủ ở Việt Nam mang những tính chất mới mà các phong trào yêu nước trước kia không thể nào có được.  - Hình thành nên hai khuynh hướng khác nhau trong phong trào dân tộc: khuynh hướng tư sản và khuynh hướng vô sản. Cả hai khuynh hướng này đều vươn lên giành quyền lãnh đạo CM Việt Nam… | **0.75** |
| **3** | **Nêu và nhận xét hoạt động của tầng lớp tiểu tư sản tri thức ở Việt Nam trong những năm 1919 – 1925. Qua đó hãy liên hệ trách nhiệm của học sinh trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.** | **3.0** |
|  | **a. Hoạt động của tầng lớp tiểu tư sản tri thức ở Việt Nam trong những năm 1919 – 1925:**  - Tầng lớp tiểu tư sản trí thức gồm học sinh, sinh viên, giáo viên, nhà văn, nhà báo …) được tập hợp trong những tổ chức chính trị như Hội Phục Việt, Hội Hưng Nam, Việt Nam nghĩa đoàn, Đảng Thanh niên | 0.25 |
|  | - Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, đã có sự phát triển nhanh chóng về số lượng. Họ bị tư bản Pháp chèn ép, khinh rẻ, có đời sống bấp bênh; họ có tinh thần yêu nước chống Pháp và tay sai, họ hăng hái đấu tranh vì độc lập tự do cho dân tộc và là một lực lượng hăng hái và quan trọng của cách mạng. | 0.25 |
|  | - Họ đấu tranh dưới nhiều hình thức phong phú tiêu biểu như là mít tinh, biểu tình, bãi khóa, bãi thị. Xuất bản nhiều tờ báo tiến bộ như An Nam trẻ, Người nhà quê, Chuông rè ..., Họ cũng lập ra các nhà xuất bản tiến bộ như: Cường học thư xã, Nam đồng thư xã và phát hành nhiều sách báo tiến bộ | 0.25 |
|  | -Nhiều phong trào yêu nước của các tầng lớp nổi bật như: tháng 6/ 1924, Phạm Hồng Thái thực hiện việc mưu sát Toàn quyền Đông Dương Mecslanh ở Sa Diện( Quảng Châu) không thành, Phạm Hồng Thái hi sinh; Năm 1925, cuộc đấu tranh đòi nhà cầm quyền Pháp trả tự do cho Phan Bội Châu; Năm 1926, phong trào để tang Phan Châu Trinh. | 0.5 |
|  | **b. Nhận xét :**  - Mục tiêu: Đấu tranh chống cường quyền, áp bức đòi các quyền tự do, dân chủ  - Tính chất: mang tính yêu nước, dân chủ tư sản  - Tích cực: Góp phần thức tỉnh lòng yêu nước, truyền bá tư tưởng tự do, dân chủ, các tư tưởng tiến bộ trong quần chúng nhân dân.  - Hạn chế: Đấu tranh chưa có một tổ chức lãnh đạo thống nhất chỉ là đấu tranh bột phát, sốc nổi, ấu trĩ nhất thời không có sự chuẩn bị từ trước | 1.0 |
|  | ***c. Hãy liên hệ trách nhiệm của học sinh trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay***  … Học sinh cần phải biết kế thừa và phát huy truyền thống yêu nước, truyền thống lịch sử, văn hoá quý báu của dân tộc; không ngừng rèn đức, luyện tài để lập thân, lập nghiệp; chủ động tiếp thu tri thức, hội nhập có chọn lọc ...góp phần xứng đáng trong việc thực hiện thành công mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, xã hội công bằng và văn minh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc… | 0.75 |
| **4** | **Anh/chị hãy làm sáng tỏ những điểm đúng đắn và sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.** | **3.0** |
|  | ***\** Khái quát những hoạt động chính của NAQ từ 1919 đến 1930:**  - 5-6-1911, Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước. Từ 1911 đến 1917, Người đến nhiều nước và châu lục khác nhau.  - Năm 1917, Người trở lại Pháp, tham gia Đảng xã hội Pháp.  - Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam – con đường theo cách mạng vô sản.  - Từ năm 1920 đến năm 1930, Người chuẩn bị mọi điều kiện về tư tưởng chính trị, tổ chức, đào tạo cán bộ cho sự ra đời của Đảng… | 0.25 |
|  | ***\** Những điểm đúng đắn và sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc.**  *- Đúng đắn và sáng tạo trong việc lựa chọn một con đường cứu nước đúng đắn và phù hợp cho lịch sử dân tộc Việt Nam*. | 0.25 |
|  | Từ thực tiễn đặt ra của đất nước Việt Nam (khủng hoảng về giai cấp và đường lối cứu nước) cùng với sự nhạy bén về chính trị trong quá trình tìm đường cứu nước, Nguyễn Ái Quốc đã lựa chọn con đường cứu nước mới cho cách mạng Việt Nam, không theo những lối mòn mà các bậc tiền bối đã đi. | 0.25 |
|  | - *Đúng đắn và sáng tạo trong lí luận giải phóng dân tộc*.  + Nguyễn Ái Quốc đã sáng tạo trong việc vận dụng lí luận giải phóng giai cấp để giải phóng dân tộc | 0.25 |
|  | + Người đã xác định: đảng cộng sản ở Việt Nam phải có sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lê-nin, phong trào công nhân và phong trào yêu nước… | 0.25 |
|  | + Nguyễn Ái Quốc đã vận dụng tư tưởng chủ nghĩa Mác – Lê-nin vào Việt Nam, xây dựng thành lí luận giải phóng dân tộc, thông qua nhiều sách báo, tài liệu đặc biệt là tác phẩm Đường Kách mệnh. Lí luận đó không chỉ đáp ứng được những yêu cầu của giai cấp công nhân Việt Nam mà còn đáp ứng yêu cầu của các tầng lớp lao động. | 0.25 |
|  | *- Sáng tạo* *trong việc truyền bá lí luận giải phóng dân tộc vào trong nước:* truyền bá trực tiếp qua các lớp đào tạo, huấn luận, phong trào “vô sản hóa”; truyền bá gián tiếp qua sách báo, tài liệu,… | 0.25 |
|  | *- Sáng tạo trong việc thành lập tổ chức tiền thân của Đảng:*  + Thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên với mục đích truyền bá sâu rộng lí luận giải phóng dân tộc theo khuynh hướng vô sản, trên cơ sở đó thúc đẩy phong trào công nhân, phong trào yêu nước phát triển theo khuynh hướng vô sản. | 0.25 |
|  | + Đào tạo, bồi dưỡng những cán bộ đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Sau khi học tập những lớp bồi dưỡng, Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên thực hiện chủ trương vô sản hóa, các cán bộ, hội viên được đưa về nước. Họ truyền bá lí luận giải phóng dân tộc trong công nhân, ngược lại những hội viên cũng trở thành những người công nhân. Đây cũng chính là một môi trường để đào tạo cán bộ trong thực tiễn, cán bộ của hội vừa có lý luận vừa được tôi luyện trong thực tiễn. | 0.25 |
|  | + Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên mở rộng cơ sở khắp cả nước và cả nước ngoài, hướng đến tập hợp đông đảo các lực lượng yêu nước. Hơn nữa cơ cấu tổ chức của Hội là từ Tổng hội, Kỳ hội rồi lan xuống cơ sở | 0.25 |
|  | - Nguyễn Ái Quốc còn sáng tạo trong việc vận dụng lí luận của chủ nghĩa Mác Lê-nin trong việc xây dựng đường lối chiến lược cho cách mạng Việt Nam | 0.25 |
|  | + Hội nghị thành lập Đảng đã thông qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng – thể hiện rõ sách lược, chiến lược của Cách mạng Việt Nam. Đây là một Cương lĩnh đúng đắn, sáng tạo. | 0,25 |
| **5** | **Trên cơ sở phân tích mối quan hệ giữa những điều kiện chủ quan và khách quan dẫn tới sự bùng nổ và thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, hãy trình bày suy nghĩ về những kinh nghiệm phục vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.** | **3.0** |
|  | **a. Tóm tắt những điều kiện chủ quan và khách quan của Cách mạng tháng Tám 1945:** |  |
|  | - *Điều kiện chủ quan:* Lực lượng cách mạng đã được Đảng ta tập hợp, rèn luyện qua một quá trình chuẩn bị lâu dài; Đảng Cộng sản Đông Dương được chuẩn bị đầy đủ, có đầy đủ quyết tâm và dũng cảm để phát động và lãnh đạo quần chúng; các tầng lớp trung gian đã ngả dần về cách mạng. | 0.5 |
|  | *- Điều kiện khách quan:*  + 15/8/1945, phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện làm quân Nhật ở Đông Dương rệu rã mất hết tinh thần, chính phủ Trần Trọng Kim hoang mang tê liệt. Kẻ thù nguy hiểm nhất của dân tộc không còn thống trị như trước được nữa, tạo ra thời cơ chín muồi cho cách mạng.  + Quân đội các nước đế quốc với danh nghĩa quân Đồng minh chuẩn bị vào Việt Nam để giải giáp quân đội Nhật, bọn phản động trong nước ngóc đầu dậy… Tình hình trên đòi hỏi Đảng và Hồ Chí Minh phải hành động khẩn trương. | 0.5 |
|  | **b. Mối quan hệ giữa những điều kiện chủ quan và khách quan…** |  |
|  | - Trong các điều kiện trên, điều kiện chủ quan giữ vai trò quyết định, vì nếu những điều kiện đó không được chuẩn bị chu đáo thì cho dù thời cơ khách quan có thuận lợi cũng không thể có sự bùng nổ của một cuộc khởi nghĩa toàn dân tộc. | 0.25 |
|  | - Thực tế ở các nước Đông Nam Á lúc đó cũng làm sáng tỏ điều này, vì cùng một điều kiện khách quan như nhau (thời cơ tháng Tám) nhưng không phải ở đâu cũng có thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc. Chỉ khi những điều kiện chủ quan được chuẩn bị đầy đủ, thì những điều kiện khách quan mới phát huy được tác dụng. | 0.25 |
|  | Điều kiện chủ quan và khách quan có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Sự kết hợp giữa hai điều kiện đã chín muồi để đảm bảo cho thắng lợi của cách mạng, tạo ra thời cơ cách mạng, trong đó điều kiện khách quan là hết sức quan trọng nhưng điều kiện chủ quan là chủ yếu, giữ vai trò quyết định | 0.5 |
|  | **c. Suy nghĩ về những kinh nghiệm phục vụ xây dựng và bảo vệ tổ quốc** |  |
|  | *- Đối với xây dựng Tổ quốc:*  + Việt Nam đã và đang hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Ở đó vừa có những thời cơ thuận lợi mà Việt Nam có thể khai thác (nguồn vốn, nguồn lực khoa học-công nghệ, kinh nghiệm tổ chức quản lí,…), lại vừa có những nguy cơ Việt Nam phải đối mặt (chịu chi phối từ bên ngoài, mất bản sắc văn hóa dân tộc…).  + Vấn đề đặt ra đối với đất nước là phải tranh thủ được thời cơ nhưng phải đẩy lùi nguy cơ, muốn vậy phải có tiềm lực của đất nước đủ mạnh để hội nhập thành công… Đồng thời, nội lực đất nước phải đủ mạnh để ngăn cản nguy cơ… | 0.5 |
|  | *- Đối với việc bảo vệ Tổ quốc:*  + Trước hết cần có một sức mạnh bên trong, cụ thể là nền sức mạnh quốc phòng toàn dân kết hợp an ninh nhân dân, có quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại nhằm bảo vệ các quyền dân tộc cơ bản, bảo vệ thể chế chính trị…  + Huy động sức mạnh tổng hợp của đất nước, làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Chỉ trên cơ sở khối đại đoàn kết dân tộc được xây dựng và củng cố vững mạnh, thì mới có thể tranh thủ những hiệu quả bên ngoài để phục vụ sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. | 0.5 |
| **6** | **Chứng minh tính chủ động của Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc giải quyết mối quan hệ với Pháp từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 19/12/1946.** | **3.0** |
|  | **a. Chủ động kháng chiến:** | **1.5** |
| - Đêm 22 rạng sáng ngày 23/9/1945, được sự giúp đỡ của quân Anh, thực dân Pháp đã đánh úp trụ sở ủy ban nhân dân Nam Bộ và cơ quan tự vệ thành phố Sài Gòn, mở đầu cho cuộc xâm lược Việt Nam lần thứ 2. | 0.25 |
| - Trước tình hình đó, ngày 23/9/1945 xứ ủy và ủy ban nhân dân Nam Bộ đã họp và quyết định phát động nhân dân kháng chiến. Quân dân Sài Gòn – Chợ Lớn cùng nhân dân Nam Bộ đã nhất tề đứng lên chiến đấu chống xâm lược. Các chiến sĩ ta đột nhập sân bay Tân Sơn Nhất, đốt tàu Pháp, đánh kho tàn, phá nhà giam, triệt phá nguồn tiếp tế của địch, dựng trướng ngại vật và chiến lũy trên đường phố. Các công sở, trường học, nhà máy, hãng buôn đóng cửa, chợ không họp, tàu xe ngừng chạy, điện nước bị cắt… Quân Pháp trong thành phố bị bao vây và tấn công. | 0.5 |
| - Ngày 25/11/1945, Đảng ra chỉ thị “kháng chiến kiến quốc” … | 0.25 |
| - Trung ương Đảng phát động phong trào ủng hộ đồng bào Nam Bộ kháng chiến. Các đơn vị Nam tiến từ Hà Nội, các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ đã vào Nam đánh giặc. Quần chúng quyên góp tiền bạc, quần áo, thuốc men để ủng hộ đồng bào Nam Bộ. | 0.25 |
| - Với sức mạnh của quân dân miền Nam quân Pháp bị chặn đánh ở nhiều nơi như Nha Trang, Buôn Ma Thuột. Lực lượng của ta tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong chiến đấu, tạo điều kiện cho cả nước kháng chiến lâu dài. | 0.25 |
|  | **b. Chủ động đàm phán và kí kết Hiệp định Sơ Bộ (6/3/1946), Tạm ước Việt – Pháp (14/9/1946).** | **1.5** |
|  | - Tưởng và Pháp đã thỏa hiệp với nhau, kí hiệp ước Hoa – Pháp (28/2/1946) tại Trung Khánh. Theo hiệp ước này Pháp trả lại cho Tưởng các tô giới và nhượng địa của Pháp trên đất Trung Quốc và được vận chuyển hàng hóa qua cảng Hải Phòng vào Vân Nam không phải đóng thuế. Đổi lại Pháp được đưa quân ra Bắc để thay quân Trung Hoa Dân quốc làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật Bản. | 0.5 |
| - Ngày 3/3/1946, Ban thường vụ trung ương Đảng họp, phân tích tình hình một cách khách quan đã chọn giải pháp “hòa để tiến”. Ngày 6/3/1946, chủ tịch Hồ Chí Minh đã kí với Xanh tơ ni bản hiệp đinh Sơ Bộ. | 0.25 |
| - Chính quyền cách mạng đã lợi dụng mâu thuẫn giữa Pháp và Tưởng để đuổi nhanh 20 vạn quân Tưởng ra khỏi đất nước, tranh thủ thời gian để xây dựng lại cơ sở cách mạng và phát triển thêm lực lượng cách mạng. Tỏ rõ thiện chí hòa bình của nhân dân Việt Nam để tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của nhân dân Pháp và nhân dân tiến bộ thế giới. | 0.25 |
| - Việt Nam và Pháp tiếp tục đàm phán ở Hội nghị trù bị Đà Lạt (4 – 1946) và Hội nghị Phôngtennơblô (7 – 1946), nhưng không thu được kết quả gì. Mối quan hệ Việt – Pháp ngày càng trở nên căng thẳng, nguy cơ của một cuộc chiến tranh đến gần. | 0.25 |
| - Ngày 14/9/1946, Hồ Chí Minh kí với chính phủ Pháp bản Tạm ước, nhân nhượng thêm cho Pháp một số quyền lợi về kinh tế và văn hoá. Bản Tạm ước là sự nhân nhượng cuối cùng, cũng đồng thời kéo dài thêm thời gian hòa hoãn để cho chúng ta chuẩn bị lực lượng để bước vào cuộc kháng chiến chống Pháp mà Đảng ta biết trước sau gì cũng diễn ra. | 0.25 |
| 7 | **Nêu tác động của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ trong nửa sau thế kỉ XX. Anh/Chị có đề xuất gì cho Đảng và Nhà nước trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay nhằm đưa đất nước trở thành một nước công nghiệp?** |  |
|  | **a. Tác động** | **2,0** |
|  | **\*Tích cực**  **-** Những thành tựu kì diệu của cách mạng khoa học – kĩ thuật đã làm thay đổi một cách cơ bản các nhân tố sản xuất như công cụ và công nghệ, nguyên liệu, năng lượng, thông tin, vận tải,... trong đó sự thay đổi về công cụ và công nghệ có ý nghĩa then chốt. | 0.25 |
|  | - Cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật đã tạo ra năng suất lao động cao, qua đó không ngừng nâng cao mức sống và chất lượng sống của con người. | 0.25 |
|  | - Cách mạng khoa học – kĩ thuật với những thành tựu to lớn của nó đã khiến cho nền kinh tế thế giới ngày càng được quốc tế hoá cao, đang hình thành một thị trường thế giới với xu thế toàn cầu hoá. | 0.25 |
|  | - Cách mạng khoa học – kĩ thuật dẫn đến những thay đổi lớn về cơ cấu dân cư, chất lượng nguồn nhân lực, những đòi hỏi mới về giáo dục và đào tạo nghề nghiệp. | 0.25 |
|  | - Đưa loài người bước sang nền văn minh mới – “văn minh trí tuệ”/ văn minh thông tin | 0.25 |
|  | **\* Tiêu cực:** tình trạng ô nhiễm môi trường trên hành tinh cũng như trong vũ trụ, hiện tượng Trái Đất nóng dần lên, những tai nạn lao động và giao thông, các loại dịch bệnh mới, sự cạn kiệt các nguồn tài nguyên thiên nhiên... và nhất là việc chế tạo những loại vũ khí hiện đại có sức công phá và huỷ diệt khủng khiếp có thể tiêu diệt nhiều lần sự sống trên hành tinh. | 0.75 |
|  | **b. Đề xuất...** | **0.5** |
|  | - Cách mạng công nghiệp 4.0 là xu hướng hiện thời trong việc tự động hóa và trao đổi dữ liệu trong công nghệ sản xuất...  - Việt Nam cần có chiến lược đón đầu trong lĩnh vực kĩ thuật nhằm công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước, tránh tụt hậu so với các nước đã phát triển kinh tế.  - Có chính sách lựa chọn công nghệ hiện đại, tiên tiến của các nước cho phù hợp với điều kiện của nước ta.  - Cần tìm lối đi riêng cho mình, hòa nhập chứ không hòa tan...  - Đào tạo bồi dưỡng trình độ quản lí cho đội ngũ cán bộ, nâng cao tay nghề cho người lao động là yêu cầu hết sức cấp bách hiện nay.  - Cải cách, hoàn thiện bộ máy hành chính, hệ thống pháp luật... |  |

-HẾT-